Tuần : **...**

Tiết PPCT: **...**

**TÊN BÀI DẠY: BÀI 2 - BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA**

Môn học/Hoạt động giáo dục: **Giáo dục công dân**; Lớp: **7**

Thời gian thực hiện: **3 tiết**

--------------------------------------

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được khái niệm di sản văn hóa và một số loại di sản văn hóa của Việt Nam.

- Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hóa đối với con người và xã hội.

- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa.

- Nhận biết được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hóa.

- Liệt kê được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hóa và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó.

- Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hóa.

**2. Về năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Để có những kiến thức cơ bản về bảo tồn di sản văn hóa.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Trong những tình huống liên quan đến bảo tồn di sản văn hóa.

**\* Năng lực đặc thù:**

- Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hóa. Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ các di sản văn hóa; phản đối những hành vi xâm hại các di sản văn hóa.

- Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Có ý thức tự giác tìm hiểu các kiến thức cơ bản về các di sản văn hóa; biết cách thu thập, xử lí thông tin để khai thác các giá trị to lớn mà các di sản văn hóa mang lại. Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết được những vấn đề cần bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

**3. Về phẩm chất:**

- Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ di sản văn hóa, có ý thức tìm hiểu để phát huy giá trị của di sản văn hóa.

- Trách nhiệm: Nhận biết được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hóa. Xác định được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hóa và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó.

**\*Tích hợp:**

- Không có.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập Giáo dục công dân 7.

- Tư liệu báo chí, thông tin, clip …

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa, tập vở.

- Phiếu học tập chuẩn bị ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC :**

**1. Hoạt động 1 : Khởi động (Mở đầu)**

**a) Mục tiêu**:

- Khen ngợi, dẫn dắt, tạo hứng thú cho học sinh vào bài học và giúp học sinh có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

**b) Nội dung:**

- Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”.

Em và các bạn hãy cùng tìm và kể tên các di sản văn hóa mà em biết.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

- Học sinh biết và nêu được những di sản văn hóa mà em biết.

Một số di sản văn hóa mà em biết: Chùa Một Cột; Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Hồ Gươm; Văn Miếu – Quốc Tử Giám; Hoàng thành Thăng Long; Phố cổ Hội An; Cố đô Huế; Thành nhà Hồ; Thánh địa Mỹ Sơn; Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Vịnh Hạ Long …

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: Cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”.  - GV: Chia lớp thành 2 đội, lần lượt các đội kể tên các di sản văn hóa mà em biết. Đáp án của các đội không được trùng nhau. Đội nào kể đúng nhiều hơn sẽ thắng cuộc.  **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV: Theo dõi, quan sát, giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả thảo luận:**  - GV: Tổng hợp ý kiến các đội và tổng kết các ý đúng.  **\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**  - GV: Nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học.  Những di sản văn hóa của Việt Nam, đại diện cho các vùng miền gắn với phong tục, tập quán, tín ngưỡng, lễ hội. Thông qua di sản văn hóa đó, là lời khuyên nhủ của cha ông về những điều hay, lẽ phải, về thuần phong mĩ tục, về đạo lí, tôn sư trọng đạo, lệ làng phép nước, về anh hùng nghĩa khí … Bảo tồn và phát triển các di sản đó góp phần làm phong phú bản sắc văn hóa của dân tộc Việt Nam. | - HS: Theo dõi thể lệ trò chơi.  - HS: Thực hiện chia đội, cử người làm đội trưởng.  - HS: Cùng nhau tham gia trò chơi, trao đổi, suy nghĩ tìm các di sản văn hóa.  - HS: Nêu tên các di sản văn hóa mà em biết.  - HS: Theo dõi, quan sát. |

**2. Hoạt động 2: Khám phá**

**\* Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Khái niệm di sản văn hóa.**

**a) Mục tiêu**:

- Học sinh nêu được khái niệm di sản văn hóa.

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc theo nhóm, quan sát hình ảnh trang 9, 10/SGK.

- Học sinh cùng nhau thảo luận các câu hỏi:

a) Em hãy cho biết tên của di sản gắn với từng hình ảnh trên và những đặc điểm chung của các hình ảnh đó.

b) Theo em, di sản văn hoá là gì?



**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

a) Tên của di sản gắn với từng hình ảnh:

- Hình 1: Chùa Một Cột

- Hình 2: Phố cổ Hội An

- Hình 3: Thánh địa Mĩ Sơn

- Hình 4: Đờn ca tài tử Nam Bộ

- Hình 5: Hát then dân tộc Tày

- Hình 6: Bài chòi Hội An

=> Đặc điểm chung của những di sản trên là: Những di sản trên là thành tựu về kiến trúc, nghệ thuật đã được hình thành trong lịch sử dân tộc, mang giá trị lớn lao về mặt lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

b) Di sản văn hoá là:

Di sản văn hoá là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: Hướng dẫn học sinh làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV: Hướng dẫn học sinh thảo luận.  **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV: Theo dõi, quan sát, giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả thảo luận:**  - GV: Yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu.  - GV : Cho các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV: Đặt câu hỏi thảo luận chung.  Em hiểu thế nào là di sản văn hóa?  **\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**  - GV: Nhận xét kết quả thảo luận của học sinh, kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.  - GV: Nhận xét, đánh giá chốt vấn đề để giúp học sinh hiểu được khái niệm cơ bản về di sản văn hóa.  - GV: Nhấn mạnh.  Di sản văn hóa là tài sản của thế hệ trước truyền lại cho thế hệ sau, là nguồn tài nguyên quý báu tạo nên bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững cho con người và xã hội. | - HS: Các nhóm quan sát hình ảnh trong SGK và cho biết tên các di sản đó.  - HS: Thảo luận tìm ra tên các di sản văn hóa, đặc điểm chung của các di sản văn hóa và rút ra được khái niệm di sản văn hóa là gì.  - HS: Làm việc theo nhóm đã phân công, các thành viên trong nhóm cùng trao đổi, thảo luận để trả lời được câu hỏi.  - HS: Hoàn thành câu trả lời của nhóm, phân công học sinh làm nhiệm vụ báo cáo sản phẩm khi giáo viên yêu cầu.  - HS: Đại diện nhóm báo báo kết quả.  - HS: Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS: Trình bày cá nhân.  - HS: Nhận xét, bổ sung.  - HS: Theo dõi, lắng nghe.  - HS : Ghi bài vào vở.  - HS: Theo dõi, lắng nghe. |

**\* Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Phân loại di sản văn hóa.**

**a) Mục tiêu**:

- Học sinh chỉ ra được các loại hình di sản văn hóa phổ biến.

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc theo nhóm, thảo luận 2 sự kiện, thông tin trang 10, 11/SGK.

- Học sinh đọc các sự kiện và trả lời câu hỏi trang 10/SGK.

a) Em hãy chỉ ra sự khác biệt giữa các di sản văn hoá trong các sự kiện trên.

b) Theo em, di sản văn hoá có thể được chia thành những loại nào? Em hãy chia sẻ hiểu biết của em về các loại di sản văn hoá đó.

- Học sinh đọc thông tin, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi trang 11/SGK.

Dựa vào thông tin trên, em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết di sản văn hoá nào là: Di tích lịch sử; Danh lam thắng cảnh; Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; Di sản văn hoá phi vật thể. Giải thích vì sao.



**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

\* Sự kiện trang 10/SGK:

a) Sự khác biệt giữa các di sản văn hoá:

- Quần thể di tích Cố đô Huế, khu di tích Mỹ Sơn là những di sản văn hóa bằng kiến trúc, được xây dựng từ thời xưa, có giá trị lịch sử - văn hóa.

- Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, Đờn ca tài tử Nam Bộ, hát Xoan - Phú Thọ là những sản phẩm tinh thần được lưu truyền qua truyền miệng, truyền nghề, trình diễn ... thể hiện bản sắc văn hóa cộng đồng.

# b) Di sản văn hoá bao gồm di sản văn hoá vật thể và di sản văn hoá phi vật thể.

- Di sản văn hoá vật thể là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, bao gồm di tích lịch sử- văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

- Di sản văn hoá phi vật thể là sản phẩm tinh thần gắn với cộng đồng hoặc cá nhân, vật thể và không gian văn hoá liên quan, có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đồng, không ngừng được tái tạo và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác.

\* Thông tin trang 11/SGK:

- Hình ảnh 1: Văn Miếu - Quốc Tử Giám (Di tích lịch sử)

Công trình Văn Miếu được xây dựng vào năm 1070 dưới thời vua Lý Thánh Tông là nơi thờ Khổng Tử, các vị hiền triết và làm nơi học tập của Hoàng Thái tử. Năm 1076, nhà vua cho lập Quốc Tử Giám, chọn quan viên văn chức, người nào biết chữ cho vào Quốc Tử Giám học tập. Đây là địa điểm có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

- Hình ảnh 2: Trống đồng (Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia)

Trống đồng không chỉ đơn thuần được coi là một nhạc khí mà còn được coi như là biểu tượng của nền văn hóa, của dân tộc. Trống đồng là một hiện vật được lưu truyền lại, có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

- Hình ảnh 3: Vịnh Hạ Long (Danh lam thắng cảnh)

Vịnh Hạ Long là cảnh quan thiên nhiên có giá trị thẩm mĩ, được UNESCO công nhận là Di sản Thiên nhiên Thế giới.

- Hình ảnh 4: Lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên (Di sản văn hóa phi vật thể)

Từ thuở sơ khai tiếng cồng chiêng được xuất hiện trong tất cả các lễ hội trong năm từ lễ thổi tai cho trẻ sơ sinh đến lễ bỏ mả, lễ cúng máng nước, lễ mừng cơm mới, lễ đóng cửa kho ... Cồng chiêng Tây Nguyên biểu hiện cho sự quyền lực và giàu có.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: Cho học sinh thảo luận 2 thông tin, sự kiện trang 10, 11/SGK.  - GV: Hướng dẫn học sinh thảo luận.  **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV: Theo dõi, quan sát, giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả thảo luận:**  - GV: Yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu.  - GV: Cho các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV: Đặt câu hỏi thảo luận chung  Di sản văn hóa được phân chia thành các loại nào?  **\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**  - GV: Nhận xét kết quả thảo luận của mỗi nhóm, điều chỉnh, bổ sung các nội dung còn thiếu, kịp thời động viên, đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.  - GV: Nhận xét, đánh giá chốt vấn đề để làm nổi bật 2 hình thức của di sản văn hóa.  - GV: Nhấn mạnh.  Di sản văn hóa là tài sản của dân tộc, thể hiện truyền thống, công sức, kinh nghiệm sống của dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | - HS: Nhận nhiệm vụ thảo luận.  - HS: Thảo luận nhóm, cùng trao đổi, suy nghĩ, tìm hiểu để trả lời nội dung của nhóm mình.  - HS: Thống nhất nội dung trả lời chung cho nhóm và cử thành viên báo cáo.  - HS: Đại diện nhóm báo báo kết quả.  - HS: Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS: Trình bày cá nhân.  - HS: Nhận xét, bổ sung.  - HS: Ghi bài vào vở.  - HS: Theo dõi, lắng nghe. |

**\* Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: Ý nghĩa của di sản văn hóa đối với con người và xã hội.**

**a) Mục tiêu**:

- Học sinh giải thích được ý nghĩa của di sản văn hóa đối với con người và xã hội.

**b) Nội dung:**

- Học sinh thảo luận thông tin trang 12/SGK.

- Học sinh đọc thông tin và trả lời câu hỏi.

a) Theo em, thông tin trên đã cho thấy di sản văn hoá có ý nghĩa như thế nào đổi với con người và xã hội?

b) Em hãy chia sẻ thêm những hiểu biết của mình về ý nghĩa của di sản văn hoá.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

a) Ý nghĩa của di sản văn hóa đổi với con người và xã hội:

- Góp phần quan trọng vào việc giáo dục lịch sử, vun đắp truyền thống tốt đẹp của dân tộc;

- Góp phần xây dựng và quảng bá hình ảnh quốc gia, truyền bá các giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học và thẩm mĩ quan trọng của di sản văn hoá Việt Nam ra thế giới;

- Thể hiện ngày càng rõ hơn vai trò quan trọng trong việc giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện, hình thành nên nguồn nhân lực đóng góp trực tiếp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- Mang lại giá trị kinh tế, đem lại những lợi ích thiết thực và bền vững cho cộng đồng và địa phương.

b) Ý nghĩa của di sản văn hoá:

- Di sản văn hoá là tài sản, niềm tự hào của dân tộc, thể hiện lịch sử, sự sáng tạo và bản sắc dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm cơ sở cho thế hệ sau phát huy và phát triển.

- Di sản văn hoá góp phần phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm phong phú kho tàng di sản văn hoá nhân loại.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: Cho học sinh đọc thông tin và thảo luận trả lời câu hỏi trang 12/SGK.  - GV: Hướng dẫn học sinh thảo luận.  **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV: Theo dõi, quan sát, giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả thảo luận:**  - GV: Yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu.  - GV: Cho các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV: Đặt câu hỏi thảo luận chung  Di sản văn hóa có ý nghĩa như thế nào?  **\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**  - GV: Nhận xét kết quả thảo luận của mỗi nhóm, điều chỉnh, bổ sung các nội dung còn thiếu, kịp thời động viên, đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.  - GV: Nhận xét, đánh giá chốt vấn đề để làm nổi bật ý nghĩa của di sản văn hóa. | - HS: Nhận nhiệm vụ thảo luận.  - HS: Thảo luận nhóm, cùng trao đổi, suy nghĩ, tìm hiểu để trả lời nội dung của nhóm mình.  - HS: Thống nhất nội dung trả lời chung cho nhóm và cử thành viên báo cáo.  - HS: Đại diện nhóm báo báo kết quả.  - HS: Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS: Trình bày cá nhân.  - HS: Nhận xét, bổ sung.  - HS: Ghi bài vào vở.  - HS: Theo dõi, lắng nghe. |

**\* Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu nội dung: Quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa.**

**a) Mục tiêu**:

- Học sinh nêu được một số quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa.

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc thông tin, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi trang 12, 13/SGK.

a) Căn cứ vào những quy định của pháp luật trong thông tin, em hãy nhận xét việc làm, hành động của các tổ chức, cá nhân trong các hình ảnh trên.

b) Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ như thế nào đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?

c) Trước những hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ di sản văn hoá, em cần thể hiện thái độ và hành động như thế nào?



**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

a) Nhận xét việc làm, hành động của các tổ chức, cá nhân trong các hình ảnh:

- Hình ảnh 1: Việc chăm sóc, dọn dẹp nghĩa trang liệt sĩ là một hành động tôn trọng, bảo vệ và giữ gìn di sản văn hóa.

- Hình ảnh 2: Việc tổ chức các lễ hội truyền thống tại địa phương đã góp phần bảo vệ, gìn giữ, quảng bá giá trị của các di sản văn hóa và nâng cao nhận thức của người dân về việc bảo tồn di sản văn hóa.

- Hình ảnh 3: Hành động sờ đầu rùa ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám là một hành vi đáng lên án, là hành vi phá hoại và xâm hại đến di tích lịch sử - văn hóa.

- Hình ảnh 4: Hành vi xả rác bừa bãi làm ô nhiễm môi trường, hủy hoại cảnh quan của dannh lam thắng cảnh, xâm hại đến di sản văn hóa.

- Hình ảnh 5: Hành vi khắc chữ lên tượng đài, bức tượng là hành vi phá hoại, làm sai lệch, xâm hại đến di sản văn hóa, gây ảnh hưởng ngiêm trọng đến việc bảo tồn di sản văn hóa.

b) Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa:

- Tôn trọng, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh; giao nộp di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền nơi gần nhất.

- Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời khi thấy có những hành vi làm sai lệch, phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hóa; hoặc thấy di sản văn hóa có nguy cơ bị làm sai lệch giá trị, bị hủy hoại, bị mất.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Chuyển giao di sản văn hóa cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp không có đủ điều kiện và khả năng bảo vệ và phát huy giá trị.

c) Đối với các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ di sản văn hoá, cần tỏ thái độ phê phán, lên án, ngăn chặn và thông báo cho cơ quan chính quyền khi phát hiện các hành vi xâm hại đến di sản văn hóa.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: Cho học sinh đọc thông tin, quan sát ảnh và thảo luận trả lời câu hỏi trang 14/SGK.  - GV: Hướng dẫn học sinh thảo luận.  **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV: Theo dõi, quan sát, giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả thảo luận:**  - GV: Yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu.  - GV: Cho các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV: Đặt câu hỏi thảo luận chung  Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ như thế nào đối với việc bảo vệ di sản văn hóa?  **\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**  - GV: Nhận xét kết quả thảo luận của mỗi nhóm, điều chỉnh, bổ sung các nội dung còn thiếu, kịp thời động viên, đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.  - GV: Nhận xét, đánh giá chốt vấn đề để làm nổi bật các qui định cơ bản của pháp luật trong việc giữ gìn và bảo vệ các di sản văn hóa. | - HS: Nhận nhiệm vụ thảo luận.  - HS: Thảo luận nhóm, cùng trao đổi, suy nghĩ, tìm hiểu để trả lời nội dung của nhóm mình.  - HS: Thống nhất nội dung trả lời chung cho nhóm và cử thành viên báo cáo.  - HS: Đại diện nhóm báo báo kết quả.  - HS: Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS: Trình bày cá nhân.  - HS: Nhận xét, bổ sung.  - HS: Ghi bài vào vở.  - HS: Theo dõi, lắng nghe. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu**:

- Học sinh củng cố kiến thức đã học để đưa ra những ý kiến nhằm giải quyết một số vấn đề thực tiễn.

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ và giải thích.

- Học sinh làm bài tập 1 trang 14/SGK:

Theo em, những giá trị văn hoá nào dưới đây đã được công nhận là di sản văn hoá?

A. Nhã nhạc cung đình Huế (Thừa Thiên Huế).

B. Hội Gióng đền Phù Đổng và đền Sóc (Hà Nội).

C. Công trình thuỷ điện Yaly (Gia Lai).

D. Khu di tích văn hoá Óc Eo (An Giang).

E. Bãi biển Mỹ Khê (Đà Nẵng).

- Học sinh làm bài tập 2 trang 15/SGK:

Cho các di sản: Khu du lịch Tràng An (Ninh Bình), Nhã nhạc cung đình Huế, Bàu Trắng (Bình Thuận), Lễ hội đua thuyền đình Bình Thuỷ (An Giang), Địa đạo Củ Chi (Thành phố Hồ Chí Minh), Động Phong Nha (Quảng Bình), Hoàng Thành Thăng Long (Hà Nội), Dân ca Quan họ Bắc Ninh, Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm (Bắc Giang), Truyện Kiều (Nguyễn Du); Nghề gốm Thanh Hà (Quảng Nam); Lễ cấp sắc của người Dao Tiền (Phú Thọ); Lễ hội Ada Koonh (Mừng lúa mới) của người Pa Kô.

Em hãy phân loại các di sản theo bảng gợi ý dưới đây:



- Học sinh làm bài tập 3 trang 15/SGK:

Ở Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, trên nhiều công trình bị du khách viết, vẽ ... gây mất mĩ quan.

Trên một số cây cột hàng trăm năm tuổi ở đình Tân Trào, một số người đã khắc tên, địa chỉ hoặc các hình trái tim, hoa lá,... Thậm chí có người để lại cả địa chỉ, số điện thoại, tài khoản mạng xã hội,... Không chỉ ở trên những công trình, vật dụng tại khu di tích, ngay cả các thân cây, tảng đá và một số bia trong khu di tích cũng bị viết, vẽ gây mất mĩ quan.

A) Em đồng ý hay không đồng ý với những việc làm trên? Vì sao?

B) Nếu gặp những người đang viết, vẽ như vậy, em có thể nói gì với họ?

- Học sinh làm bài tập 4 trang 15/SGK:

Giả sử trong quá trình đào móng xây nhà, bố em phát hiện có cổ vật không rõ nguồn gốc từ đâu. Em sẽ khuyên bố làm gì? Vì sao?

- Học sinh làm bài tập 5 trang 15/SGK:

Em hãy kể tên một số di sản văn hoá ở địa phương. Em đã làm gì để góp phần giữ gìn, bảo tồn và phát huy những di sản văn hoá đó?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

\* Bài tập 1 trang 14/SGK:

Những giá trị văn hoá đã được công nhận là di sản văn hoá:

A. Nhã nhạc cung đình Huế (Thừa Thiên Huế).

B. Hội Gióng đền Phù Đổng và đền Sóc (Hà Nội).

D. Khu di tích văn hoá Óc Eo (An Giang).

\* Bài tập 2 trang 15/SGK:

- Di tích lịch sử, văn hóa, gồm: Địa đạo Củ Chi (Thành phố Hồ Chí Minh), Hoàng Thành Thăng Long (Hà Nội).

- Danh lam thắng cảnh, gồm: Khu du lịch Tràng An (Ninh Bình), Bàu Trắng (Bình Thuận), Động Phong Nha (Quảng Bình).

- Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, gồm: Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm (Bắc Giang).

- Di sản văn hóa phi vật thể, gồm: Nhã nhạc cung đình Huế, Lễ hội đua thuyền đình Bình Thuỷ (An Giang), Dân ca Quan họ Bắc Ninh, Truyện Kiều (Nguyễn Du), Nghề gốm Thanh Hà (Quảng Nam), Lễ cấp sắc của người Dao Tiền (Phú Thọ), Lễ hội Ada Koonh (Mừng lúa mới) của người Pa Kô.

\* Bài tập 3 trang 15/SGK:

a) Em không đồng ý với những việc làm trên.

Vì Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào là một di sản văn hóa của đất nước. Những hành động viết, vẽ bậy, khắc chữ lên trên trên nhiều công trình của khu di tích là hành vi gây mất mĩ quan, phá hoại, xâm hại đến di sản văn hóa.

b) Nếu bắt gặp những người đang viết, vẽ như vậy em sẽ giải thích cho họ hành vi của họ là sai trái, đang xâm hại đến di sản văn hóa; em sẽ khuyên họ cần biết bảo vệ di sản văn hóa, có rất nhiều cách khác để có thể ghi lại dấu ấn và kỉ niệm khi đến tham quan di tích lịch sử như chụp ảnh, mua quà lưu niệm ...

\* Bài tập 4 trang 15/SGK:

Em sẽ khuyên bố nên thông báo cho chính quyền và mang cổ vật đó giao nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết.

Vì đây là một cổ vật có giá trị, là tài sản quốc gia, có thể được đánh giá là di sản văn hóa. Chúng ta nên bảo vệ di sản văn hóa. Nếu như giữ lại cổ vật đó trong nhà hoặc đem đi bán là hành vi vi phạm pháp luật.

\* Bài tập 5 trang 15/SGK:

- Một số di sản văn hóa ở Long An: Lăng Nguyễn Huỳnh Đức, Khu di tích ngã tư Đức Hòa, Nhà trăm cột Cần Đước, lễ hội Làm Chay Châu Thành …

# - Biện pháp góp phần giữ gìn, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa:

+ Giữ gìn vệ sinh, không viết, vẽ vào di tích.

+ Tham gia dọn dẹp vệ sinh, chăm sóc cây ở khu di tích.

+ Tuyên truyền, giới thiệu về giá trị lịch sử, văn hóa của di tích cho bạn bè và mọi người.

+ Hưởng ứng, tham gia các lễ hội.

+ Phê phán, tố cáo những hành vi không bảo vệ di sản văn hóa.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: Cho học sinh thảo luận nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.  - GV: Hướng dẫn học sinh thảo luận.  **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV: Theo dõi, quan sát, giúp đỡ học sinh khi cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả thảo luận:**  - GV: Yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - GV: Cho các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**  - GV: Nhận xét kết quả của các nhóm và khái quát nội dung. | - HS: Tiếp nhận nội dung thảo luận của nhóm.  - HS: Thảo luận nhóm.  - HS: Trình bày kết quả sản phẩm thảo luận của nhóm.  - HS: Nhận xét, bổ sung.  - HS: Theo dõi và lắng nghe. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu**:

- Học sinh vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. Từ đó hình thành ý thức tích cực, tự giác cho bản thân.

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc cá nhân tại nhà dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Học sinh làm bài tập vận dụng 1 trang 15/SGK:

Em hãy sưu tầm tranh ảnh, tư liệu có nội dung về các di sản văn hóa thế giới ở Việt Nam để xây dựng thành tập san trưng bày tại lớp.

- Học sinh làm bài tập vận dụng 2 trang 15/SGK:

Em hãy cùng bạn xây dựng kế hoạch chăm sóc di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương và thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

\* Bài tập vận dụng 1 trang 15/SGK:



\* Bài tập vận dụng 2 trang 8/SGK:

Gợi ý: Kế hoạch một buổi tham gia dọn vệ sinh tại một ngôi Đền ở địa phương:

# \* Chuẩn bị:

- Mỗi tổ chuẩn bị 1 thùng rác.

- Mỗi thành viên trong lớp mang 1 cái chổi, 1 khăn lau, 1 xô nước, 1 túi nilông sạch để đựng rác, 1 khẩu trang và 1 cái mũ đề phòng trời nắng.

# \* Kế hoạch:

- Buổi sáng:

+ Vệ sinh khu trong cùng của Đền như: quét sân, lau tượng…

+ Vệ sinh tất cả sân gạch trong Đền.

- Buổi chiều:

+ Chăm sóc cây, hoa khuôn viên Đền

+ Nhặt rác các khu xung quanh

# + Trở về trường và kết thúc buổi tham gia dọn vệ sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: Nêu nội dung và hướng dẫn học sinh làm việc tại nhà.  **\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV: Cho học sinh về nhà tìm hiểu, chia sẻ với bạn bè, người thân … để hoàn thành bài tập được giao.  **\* Báo cáo kết quả thảo luận:**  - GV: Cho học sinh nộp sản phẩm.  **\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**  - GV: Bố trí thời gian để học sinh trình bày sản phẩm của mình, kết hợp lấy điểm đánh giá thường xuyên cho học sinh.  - GV: Hướng dẫn HS học tập ở nhà.  Bài 3: Quan tâm, cảm thông và chia sẻ  + Đọc các nội dung của bài 3.  + Xem trước các bài tập Luyện tập và Vận dụng. | - HS: Tiếp nhận nội dung làm việc tại nhà.  - HS: Thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.  - HS: Nộp sản phẩm của mình theo yêu cầu của giáo viên.  - HS: Trình bày sản phẩm tại lớp.  - HS: Theo dõi, lắng nghe.  - HS: Về nhà chuẩn bị. |